

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/HSST

Ngày: 23-3-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA -TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn T Hoàng

2. Ông: Nguyễn Chí Lin

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Đức Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, đối với:

Bị cáo:

01. Họ và tên: Võ Châu T, sinh năm 2001;

Nơi cư trú: Số B7/238, ấp 2, xã Bi, huyện B, Thành phố H.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: không có; Chức vụ: không có; Họ và tên cha: Võ Văn S, năm sinh 1974. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973.

Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005.

Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không có.

Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 12 năm 2021 cho đến nay (có mặt).

02. Họ và tên: Phạm Duy K, sinh năm 2000;

Nơi cư trú: Số B6/264/1A, ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố H.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không có; Họ và tên cha: Phạm Văn N, sinh năm 1972; Họ và

tên mẹ: Phan Thị Trúc L, sinh năm 1982. Anh, chị, em ruột; 01 người em sinh năm 2003. Bản thân chưa vợ, con. Tiền án, tiền sự: không có.

Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 12 năm 2021 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Thạch Ngọc H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Châu T và Phạm Châu K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Võ Châu T và Phạm Duy K là người nghiện chất ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 27/11/2021, Võ Châu T đi bộ đến nhà của Phạm Duy K tại ấp 2, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh rủ K góp tiền mỗi người 7.500.000 đồng đi mua chất ma túy về sử dụng, do K không có tiền nên K kêu T cho mượn 7.500.000 đồng để góp tiền mua chất ma túy, T đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển số 83Y1-031.95 do K mượn của Nguyễn Thị Trúc Mai (bạn K) chở T đến khu vực vòng xoay An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người nam T niên (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 15.000.000 đồng chất ma túy dạng Ketamine và thuốc lắc để sử dụng. Người T niên này bán cho T 01 túi nylon lớn có rãnh khếp viền đỏ chứa 07 túi nylon rãnh khếp nhỏ hơn chứa chất ma túy dạng Ketamine, 01 túi nylon lớn rãnh khếp viền trắng bên trong chứa 07 túi nylon nhỏ hơn rãnh khếp viền xanh chứa chất ma túy dạng Ketamine (ký hiệu gói 2); 01 túi nylon lớn rãnh khếp viền cam bên trong chứa 10 viên nén màu xanh và 01 túi nylon rãnh khếp viền cam bên trong chứa 20 viên nén màu xanh là ma túy dạng thuốc lắc (ký hiệu gói 1), tất cả để trong hộp giấy màu trắng hồng đưa cho T. T lấy hộp giấy có chứa chất ma túy cầm trên tay rồi lên xe mô tô K chở đi về cất giấu để sử dụng dần. Khi về đến đường số 5, khu công nghiệp Tân Đô thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, trong lúc T và K tìm nơi sử dụng bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ người và vật chứng để xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 túi nylon lớn có rãnh khếp viền đỏ bên trong chứa 07 túi nylon rãnh khếp nhỏ hơn chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng Ketamine; 01 túi nylon lớn rãnh khếp viền trắng bên trong chứa 07 túi nylon rãnh khếp viền xanh nhỏ hơn chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng Ketamine; 01 túi nylon lớn rãnh khếp viền cam bên trong chứa 10 viên nén màu xanh nghi là ma túy dạng thuốc lắc; 01 túi nylon rãnh khếp viền cam bên trong chứa 20 viên nén màu xanh nghi là ma túy dạng thuốc lắc, 01 hộp giấy màu hồng trắng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, không có sim thu giữ của Võ Châu T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, không có sim và 01 xe mô tô biển số 83Y1-031.95 hiệu HONDA, loại VARIO, màu hồng đen, biển số 83Y1-031.95 thu giữ của Phạm Duy K.

Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra, Võ Châu T và Phạm Duy K thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 985/2021/KLGD ngày 03/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An, kết luận:

“1. Gói 1: 30 viên nén màu xanh không rõ hình dạng đựng trong 02 túi nylon có rãnh khếp viền cam, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 16,0897 gam, loại MDMA.

2. Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 07 túi nylon có rãnh khếp viền xanh và 07 túi nylon có rãnh khếp, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 25,03005 gam, loại: Ketamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 10,6564 gam, (Gói 1); 22,6035 gam (Gói 2), được đóng gói niêm phong”.

Tại cáo trạng số 25/CT-VKSĐH ngày 07 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố các bị cáo Võ Châu T và Phạm Duy K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Châu T và Phạm Duy K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Võ Châu T mức án tù 05 năm 06 tháng đến năm 06 năm tù;

Đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Duy K mức án 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo (thời hạn tạm giam là 45 ngày) kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Đối với xe mô tô biển số 83Y1-031.95, có số máy: JM5181532976, số khung: 5118LK533357 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen, thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú ấp N, xã T, huyện T, tỉnh S. Ngày 24/11/2021, Mai cho bị cáo K mượn xe mô tô và điện thoại di động này để sử dụng và không biết việc K sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trao trả xong cho bà Nguyễn Thị Trúc M 01 xe mô tô

biển số 83Y1-031.95 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, theo biên bản trả tài sản ngày 20/01/2022 nên đề nghị không xem xét.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: 10,6564 gam chất ma túy loại MAMD và 22,6035 gam chất ma túy loại Ketamine được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An trả lại sau giám định; 01 hộp giấy màu hồng trắng;

Đề nghị trao trả 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, không có sim thu giữ của Võ Châu T vì không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt:

Người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung vụ án,

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Châu T và Phạm Duy K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố.

Khoảng 21 giờ ngày 27/11/2021, tại khu vực ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Võ Châu T và Phạm Duy K có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng 16,0897 gam, loại MDMA và 25,03005 gam, loại Ketamine, với mục đích để sử dụng và bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng để điều tra xử lý.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước tòa cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng vật chứng thu giữ tại hiện trường, phù hợp với bản kết luận giám định và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Châu T và Phạm Duy K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về mặt kinh tế, gây tổn hại về mặt sức khỏe của bản thân, làm suy thoái nòi giống và gây mất trật tự xã hội, nên việc xử lý bằng pháp luật hình sự là điều cần thiết đối với bị cáo.

Các bị cáo nhận thức rất rõ chất ma túy là vô cùng nguy hiểm là thảm họa của xã hội, đã có rất nhiều người nghiện ma túy, nhiều gia đình phải khốn khổ vì thân nhân mình nghiện ma túy. Ngoài ra, ma túy còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo nên Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, khối lượng tàng trữ: gần 40 gam ma túy dạng đá. Hành vi trái pháp luật của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. *Xét về nhân thân:*

[5.1] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo Võ Châu T, Phạm Duy K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo K đã tham gia nghĩa vụ quân sự, xuất ngũ ngày 19/01/2021 và có bà nội là người có công Cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* không có.

[5.3]. *Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án*

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ nhưng cũng cần phân tích hành vi, vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự. Bị cáo T phạm tội với vai trò người rủ rê, bị cáo K phạm tội với vai trò

người thực hành cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo K.

Do vậy, xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như trên đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu, tiêu hủy các vật chứng: 10,6564 gam chất ma túy loại MAMD và 22,6035 gam chất ma túy loại Ketamine được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An trả lại sau giám định; 01 hộp giấy màu hồng trắng; Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, không có sim thu giữ của Võ Châu T vì không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội là đúng quy định tại Điều 47 của Bộ hình Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 83Y1-031.95 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen, thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú tại ấp N, xã T, huyện T, tỉnh S. Ngày 24/11/2021, bà Mai cho bị cáo K mượn xe mô tô và điện thoại di động này để sử dụng và không biết việc K sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trao trả xong cho bà Nguyễn Thị Trúc M, theo biên bản trả tài sản ngày 20/01/2022 nên không xem xét.

[7]. *Về các biện pháp tư pháp:* Không.

Đối với người nam T niên có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T và K tại khu vực vòng xoay An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh do không xác định được nhân thân lai lịch của người này chỉ có lời khai duy nhất của T và K nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Trúc M có hành vi cho Phạm Duy K mượn xe mô tô biển số 83Y1-031.95 để sử dụng nhưng do bà M không biết việc K sử dụng xe này làm phương tiện chở T đi mua chất ma túy, nên hành vi của bà Mai không cấu thành tội phạm.

[8]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Châu T và Phạm Duy K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Võ Châu T với mức án 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2021.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Duy K mức án 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2021.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Võ Châu T, Phạm Duy K; thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/3/2022) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10,6564 gam chất ma túy loại MAMD và 22,6035 gam chất ma túy loại Ketamine được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An trả lại sau giám định; 01 hộp giấy màu hồng trắng.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, không có sim thu giữ của Võ Châu T.

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng, tài sản kèm bảng thông kê vật chứng lập ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Võ Châu T, Phạm Duy K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cq CSĐT Công an h Đức Hòa;
- Cq THAHS Công an h Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Công Thúc

Thành viên Hội đồng xét xử

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ghên - Trương Thị Kim Tiến

Văn Công Thức

